

Số: /VHL-TCCB

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2022

V/v thi và xét thăng hạng chức danh  
nghề nghiệp viên chức chuyên ngành  
khoa học và công nghệ năm 2022

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Căn cứ Công văn số 704/BKHCN-TCCB ngày 04/4/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc tổ chức thi và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng I, hạng II năm 2022 và Công văn số 886/BKHCN-TCCB ngày 26/4/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng I năm 2022 (*gửi kèm theo*), Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam hướng dẫn các đơn vị thực hiện như sau:

**1. Đối tượng dự thi và xét**

Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành KH&CN, đang làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng theo quy định.

**2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi và xét**

Tiêu chuẩn, điều kiện thi và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành KH&CN từ hạng II lên hạng I, từ hạng III lên hạng II quy định tại Điều 3 Thông tư số 08/2021/TT-BKHCN<sup>1</sup>.

**3. Về hình thức**

- Đối với thăng hạng II lên hạng I: thực hiện thi và xét thăng hạng.
- Đối với thăng hạng III lên hạng II: thực hiện thi thăng hạng.

**4. Về hồ sơ**

Hồ sơ thi và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP<sup>2</sup>, bao gồm:

**4.1 Sơ yếu lý lịch viên chức theo mẫu số HS02-VC/BNV (ban hành kèm**

<sup>1</sup> Thông tư số 08/2021/TT-BKHCN ngày 27/10/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

<sup>2</sup> Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ) được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

4.2 Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định;

4.3 Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng.

Trường hợp viên chức có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ở nước ngoài cần có bản dịch công chứng.

Trường hợp viên chức có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng thì được sử dụng thay thế chứng chỉ tin học, ngoại ngữ.

Trường hợp viên chức được miễn thi môn ngoại ngữ, tin học quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 39 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được miễn chứng chỉ tin học, ngoại ngữ.

4.4 Minh chứng về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp:

- Đối với viên chức dự thi, xét thăng hạng từ hạng II lên hạng I: bản sao y quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II, quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp hạng II (nếu có) và quyết định nâng lương gần nhất.

- Đối với viên chức dự thi thăng hạng từ hạng III lên hạng II: bản sao y quyết định tuyển dụng, quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp hạng III (nếu có), quyết định nâng bậc lương gần nhất.

Trường hợp viên chức có thời gian từ khi được tuyển dụng đến ngày nộp hồ sơ chưa đủ 9 năm mà trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với chức danh nghề nghiệp hiện giữ. Đối với trường hợp này bổ sung thêm minh chứng về quá trình tham gia bảo hiểm xã hội và hợp đồng lao động trước khi được tuyển dụng.

4.5 Minh chứng về các kết quả về thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ trong thời gian giữ hạng chức danh:

Căn cứ vào tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp hạng I (NCVCC, KSCC), hạng II (NCVC, KSC) đã được quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV<sup>3</sup> và Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN<sup>4</sup>, viên chức nộp các minh chứng kèm theo là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ, bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, các dự án, công trình, đồ án chuyên ngành kỹ thuật.

*Lưu ý:* Đối với minh chứng các nhiệm vụ khoa học công nghệ, gửi: Bản sao y quyết định phê duyệt nhiệm vụ, hợp đồng, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng thực hiện nhiệm vụ, quyết định nghiệm thu nhiệm vụ;

Đối với minh chứng là sách, bài báo, gửi: Bản phô tô bìa sách chuyên khảo và mục lục; bản phô tô bài báo khoa học kèm mục lục và bìa tạp chí.

Đối với các kết quả hoạt động chuyên môn được tính điểm quy đổi, ngoài minh chứng của các kết quả hoạt động chuyên môn được tính điểm, kèm theo bảng tổng hợp cách tính điểm (*theo mẫu số 03*).

## 5. Tổ chức thực hiện

Các đơn vị trực thuộc thông báo công khai trong toàn đơn vị về văn bản hướng dẫn tổ chức thi và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng I, II năm 2022.

Viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định có quyền đăng ký dự thi, xét thăng hạng và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi, xét thăng hạng.

Căn cứ nhu cầu, đơn vị xem xét và cử viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi, xét thăng hạng; chịu trách nhiệm về điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức cử dự thi, xét thăng hạng và tính trung thực đối với nội dung trong hồ sơ dự thi thăng hạng của viên chức.

Đơn vị gửi công văn, danh sách viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ (*theo mẫu số 01 và các mẫu từ 1.1 đến 1.6*) và báo cáo số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp hiện có và đề nghị chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp

---

<sup>3</sup> Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

<sup>4</sup> Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN ngày 20/01/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

của từng chức danh (*theo mẫu số 02*) kèm theo hồ sơ đăng ký dự thi về Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam **trước ngày 18/5/2022**. Đồng thời, đề nghị đơn vị gửi bản mềm các biểu mẫu dưới dạng file \*.xls, phông chữ Times New Roman đến địa chỉ email [thutrang@vast.vn](mailto:thutrang@vast.vn).

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thông báo đề đơn vị biết và thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Chủ tịch Viện (để báo cáo);
- PCT. Trần Tuấn Anh;
- Lưu: VT, TCCB. Tr.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuấn Anh**

**BẢNG TÍNH ĐIỂM QUY ĐỔI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

Họ và tên viên chức:

Ngày tháng năm sinh:

Đơn vị (phòng):

STT	Tên kết quả hoạt động chuyên môn được tính điểm quy đổi	Vai trò của cá nhân trong kết quả đó (chủ nhiệm, thành viên, tác giả chính, đồng tác giả...)	Điểm quy đổi
1			
2			
...			
	<b>Tổng điểm</b>		

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin nêu trên và cam kết thực hiện đúng cách tính điểm quy đổi kết quả hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN ngày 20/01/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày      tháng      năm 2022

**Người thực hiện**

(Ký, ghi rõ họ tên)